

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 188/2024/HS-ST
Ngày: 11-9-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Thọ - Cán bộ hưu trí phường Quang Trung, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Bà Trần Thị Phôi - Cán bộ hưu trí phường Lý Thường Kiệt, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Văn Phương Nhi - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:* Bà Võ Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 190/2024/HSSST ngày 21/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2024/QĐXXST-HS ngày 26/8/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: TRẦN THỊ LAN; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 16/7/1982; Tại: TP. Quy Nhơn, Bình Định; Nơi thường trú: Tổ 7, khu phố 2, phường Hải Cảng, TP. Quy Nhơn; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông: không rõ, con bà Trần Thị Hạnh: sinh năm 1949; Anh, chị em ruột có 06 người; Chồng: không có, có 01 người con 19 tuổi; Tiền án, tiền sự: không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bắt bị can để tạm giam” từ ngày 03/7/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Quy Nhơn; Có mặt.

2. Họ và tên: NGUYỄN THỊ MỸ LÊ; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 20/5/1971; Tại: TP. Quy Nhơn, Bình Định; Nơi thường trú: 160/36 Hồng Hạc, phường 11, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông: Nguyễn Bốn (chết) và bà Trần Thị Hạnh: sinh năm 1949; Anh, chị em ruột có 06 người; Chồng: Phan Văn Phú (đã ly hôn) có 02 người con, lớn 22 tuổi, nhỏ 20 tuổi; Tiền án, tiền sự: không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bắt bị can để tạm giam” từ ngày 15/7/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Quy Nhơn; Có mặt.

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Thu Thảo, sinh năm 2004; Nơi cư trú: Tổ 9, khu phố 6, P. Trần Quang Diệu, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

2. Cháu Nguyễn Thành Đạt, sinh năm 2006; *Người đại diện hợp pháp cho bị hại dưới 18 tuổi:* Bà Trần Thị Liên; Sinh năm 1970, là mẹ ruột bị hại; Nơi cư trú: Tổ 61, khu phố 7, P. Trần Quang Diệu, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

3. Cháu Lê Mỹ Linh, sinh năm 2008; *Người đại diện hợp pháp cho bị hại dưới 18 tuổi:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hương; Sinh năm 1986, là mẹ ruột bị hại; Nơi cư trú: Tổ 32, khu phố 6, P. Hải Cảng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn Phi, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Tổ 9, khu phố 6, P. Trần Quang Diệu, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn Long, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Nhơn Phước, Nhơn Hội, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

3. Anh Dương Công Vũ, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Hội Thành, Nhơn Hội, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

4. Anh Phạm Văn Cư, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Phú Hậu, Cát Chánh, Phù Cát, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

5. Anh Lê Thế Hân, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ 8, khu phố 7, P. Bùi Thị Xuân, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Văn Mẫn, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ 1, khu phố 8, P. Nhơn Phú, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

7. Chị Lê Thị Minh, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Tổ 1, khu phố 8, P. Nhơn Phú, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

8. Anh Ngô Bảo My, sinh năm 2000; Nơi cư trú: 111 Bạch Đằng, P. Hải Cảng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Hồ Xuân Tân, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tổ 5, khu phố 1, P. Trần Quang Diệu, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì cần tiền trả nợ và tiêu xài, Trần Thị Lan đã nhiều lần lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của người dân tại khu vực Công viên thiếu nhi, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn để lén lút chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 12/01/2024, Lan đón xe bus đến Công viên thiếu nhi (phần mở rộng, khu vực tảng đá Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp) thuộc khu phố 3, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, để gặp và nói chuyện với Mạnh (là bạn của Lan, không rõ lai lịch) về việc trả tiền nợ cho Mạnh. Khoảng 19 giờ cùng ngày, chị Nguyễn Thị Thu Thảo điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha - Sirius màu đen xám, biển số 77L1 - 648.55 đến công viên Thiếu

nhi, dựng xe gần khu vực tảng đá trên rồi đi bộ vào công viên nhưng để quên chìa khóa trên ổ điện của xe. Trong lúc nói chuyện với Lan, Mạnh nói cho Lan biết xe mô tô hiệu Sirius có để sẵn chìa khóa trên xe đang dựng ở đường nội bộ Công viên Thiếu nhi và nói Lan lấy xe này để bán lấy tiền trả nợ cho Mạnh thì Lan đồng ý. Lan đi bộ từ bãi cát lên đường nội bộ của Công viên tìm thấy xe mô tô 77L1 - 648.55 của chị Thảo đang cắm sẵn chìa khóa trên xe. Lan ngồi lên xe khởi động, điều khiển xe về nhà trọ ở phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn cất giấu. Đến ngày 13/01/2024, Lan lấy biển số xe mô tô 82E1 - 117.91 (do Mạnh cho) gắn vào xe 77L1 - 648.55, vứt bỏ biển số 77L1 - 648.55 dọc đường rồi đi đến nhà anh ruột tên Nguyễn Văn Long tại Nhơn Hội để bán xe nhưng anh Long không mua. Sau đó vài ngày, anh Long gọi cho Lan, nói đi đến nhà của Dương Công Vũ (là bạn của Long), gặp Phạm Văn Cư để trao đổi việc mua bán xe. Đến ngày 24/02/2024, Lan hẹn anh Cư đến Cây xăng dầu Quốc Thắng, gần cầu Thị Nại thuộc xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn để bán xe. Lan nói dối là xe của mình, bị mất giấy đăng ký xe mô tô, anh Cư thấy xe có gắn biển số 82E1 - 117.91, chìa khóa đầy đủ nên tưởng thật và đồng ý mua xe với giá 3.500.000 đồng. Lan dùng tiền bán xe trả nợ cho Mạnh 1.000.000 đồng, còn 2.500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 22/02/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha - Sirius màu đen xám, biển số 77L1 648.55, số khung: FC40EY024271, có số máy: 1FC4024251, đã qua sử dụng; trị giá 9.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 11/4/2024, Trần Thị Lan điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius biển số 77L1 - 908.03 đến Công viên thiếu nhi đoạn tảng đá “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” thuộc phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn. Lan đi bộ xung quanh, khi đến đoạn gần quán S-Blue thuộc phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, Lan quan sát thấy Lê Mỹ Linh và Nguyễn Thành Đạt để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 và 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y11 vào trong cốp xe mô tô 77L1 - 184.24 (xe của Linh) rồi đóng cốp xe sau đó đi xuống biển tắm. Lan đi bộ đến gần xe mô tô 77L1 - 184.24 thì thấy cốp xe không đóng kín, Lan dùng tay cầm đuôi yên xe mở lên, lấy điện thoại di động Iphone 7 và điện thoại Vivo Y11 đang để bên trong cốp. Sau khi lấy được 02 điện thoại, Lan đóng cốp xe lại rồi điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius biển số 77L1 - 908.03 tẩu thoát. Trên đường đi, Lan gỡ các sim gắn trong 02 điện thoại vứt dọc đường rồi đem 02 điện thoại về nhà trọ ở phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn cất giấu.

Đến sáng ngày 12/4/2024, Lan chở Nguyễn Thị Mỹ Lệ (là chị cùng mẹ khác cha với Lan) đi chợ. Trên đường đi, Lan kể cho Lệ nghe việc đã trộm 02 điện thoại nhưng bị khóa và không biết mật khẩu. Sau đó, Lan chở Lệ đến tiệm điện thoại “Đại Phát” địa chỉ số 94 Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn do anh Lê Thế Hân làm chủ để phá khóa của 02 điện thoại đã trộm. Lan nói dối với anh Hân điện thoại Iphone 7 mua lại, quên mật khẩu nên màn hình bị khóa. Anh Hân tưởng thật nên chạy lại chương trình, mở khóa điện thoại Iphone 7, lấy tiền công 150.000 đồng. Lan cho điện thoại này cho Lệ sử dụng. Khoảng 08 giờ 55 phút

cùng ngày, Lan tiếp tục chở Lê quay lại tiệm điện thoại “Đại Phát” để phá khóa điện thoại Vivo Y11 thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, đưa về trụ sở làm việc và tiến hành thu giữ 02 điện thoại trên từ Lan, Lê.

Ngày 17/5/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 7, dung lượng 32GB, màu vàng hồng, số IMEI: 353843085931489, gắn ốp lưng bằng nhựa màu trong suốt, đã qua sử dụng, trị giá 2.230.000 đồng. Trong đó, ốp lưng có trị giá 30.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y11, dung lượng 32GB, màu xanh ngọc bích, số IMEI 1: 868613040219173, số IMEI 2: 868613040219165, đã qua sử dụng, trị giá 1.600.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã tạm giữ và trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen xám, gắn biển số 82E1 – 117.91, có số khung: FC40EY024271, có số máy: 1FC4024251, đã qua sử dụng cho bị hại Nguyễn Thị Thu Thảo; 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 7, dung lượng 32GB, màu vàng hồng, số IMEI: 353843085931489, đã qua sử dụng cho bị hại Nguyễn Thành Đạt; 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y11, dung lượng 32GB, màu xanh ngọc bích, số IMEI 1: 868613040219173, số IMEI 2: 868613040219165, đã qua sử dụng cho bị hại Lê Mỹ Linh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh đen, biển số: 77L1-90803, số khung: 3220HY071873, số máy: E3X9E317978, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu Lê Thị Minh; 01 đĩa DVD ghi nhận vụ trộm xe mô tô hiệu Sirius, biển số 77L1 - 648.55 từ Công an phường Nguyễn Văn Cừ lưu vào hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 195/CT-VKS ngày 19/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố Trần Thị Lan về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Nguyễn Thị Mỹ Lệ về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Trần Thị Lan, Nguyễn Thị Mỹ Lệ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thị Lan về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Lệ về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm hình sự:

- + Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Trần Thị Lan từ 06 đến 09 tháng tù.

- + Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Lệ từ 03 đến 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 584, 589 của Bộ luật dân sự: Đề nghị tuyên buộc bị cáo Trần Thị Lan bồi thường số tiền 3.500.000 đồng cho anh Phạm Văn Cư.

Bị cáo tự bào chữa: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*:

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Thị Lan, Nguyễn Thị Mỹ Lệ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Trần Thị Lan do cần tiền trả nợ và tiêu xài, nên đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô Sirius, biển số 77L1 - 648.55 trị giá 9.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thu Thảo vào ngày 12/01/2024; chiếm đoạt điện thoại di động Iphone 7 của Nguyễn Thành Đạt và điện thoại di động Vivo Y11 của Lê Mỹ Linh với tổng trị giá là 3.830.000 đồng vào ngày 11/4/2024 tại Công viên Thiếu nhi, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn. Hành vi của Trần Thị Lan là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác nên cần phải bị xử lý theo pháp luật hình sự.

Nguyễn Thị Mỹ Lệ đã có hành vi không hứa hẹn trước mà nhận điện thoại di động Iphone 7 của Trần Thị Lan cho, mặc dù biết rõ điện thoại di động Iphone 7 là tài sản do Lan trộm cắp mà có. Hành vi của Lệ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây khó khăn cho hoạt động điều tra, giải quyết vụ án, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải bị xử lý theo pháp luật hình sự.

Các bị cáo Trần Thị Lan, Nguyễn Thị Mỹ Lệ có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo Lan đã lợi

dụng sự sơ hở của những bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo Lan đã lén lút chiếm đoạt nhiều tài sản có tổng trị giá 12.830.000 đồng. Bị cáo Lê đã có hành vi không hứa hẹn trước mà nhận điện thoại di động Iphone 7 của Trần Thị Lan cho, mặc dù biết rõ điện thoại di động Iphone 7 là tài sản do Lan trộm cắp mà có. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Trần Thị Lan về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Lệ về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:* Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:*

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt. Không có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

- Bị cáo Trần Thị Lan trong vụ án này đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo Lan đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; nên được xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

- Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Lệ trong vụ án này phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo Lê đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 BLHS nên được xem xét giảm nhẹ dưới khung hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] *Về bồi thường thiệt hại:* Bị hại Nguyễn Thị Thu Thảo, Lê Mỹ Linh, Nguyễn Thành Đạt đã được trả lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường gì. Người liên quan Phạm Văn Cư yêu cầu Trần Thị Lan bồi thường số tiền 3.500.000 đồng, hiện Lan chưa bồi thường nên buộc bị cáo Trần Thị Lan bồi thường số tiền 3.500.000 đồng cho anh Phạm Văn Cư.

Đối với Nguyễn Văn Long, Dương Văn Vũ giới thiệu Phạm Văn Cư mua xe mô tô từ Lan nhưng không biết rõ xe này do Lan trộm cắp mà có nên không phạm tội.

Đối với Phạm Văn Cư mua xe mô tô Sirius màu đen xám, có gắn biển số 82E1 - 117.91 do Lan bán nhưng không biết xe này là do Lan trộm cắp mà có nên không phạm tội.

Đối với Ngô Bảo My đã cho Trần Thị Lan mượn xe mô tô biển số 77L1 - 908.03 nhưng không biết Lan sử dụng xe này để đi trộm cắp tài sản nên không phạm tội.

Đối với Lê Thế Hân nhận cài đặt, mở khóa điện thoại Iphone 7 cho Lan nhưng không biết điện thoại này do Lan trộm cắp mà có nên không phạm tội.

Đối với đối tượng Mạnh là người đã chỉ cho Lan 77L1 - 648.55 để trộm cắp, quá trình điều tra, không xác minh được nhân thân lai lịch của Mạnh nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Lan bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Lệ bị kết án về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” của Bộ luật hình sự nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo Lan phải bồi thường cho nên còn phải chịu án phí án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thị Lan phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Lệ phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị Lan 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2024.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Lệ 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 584, 589 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Trần Thị Lan có nghĩa vụ bồi thường cho anh Phạm Văn Cư số tiền 3.500.000 đồng.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Thị Lan, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Lệ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lan còn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

5. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

5.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

5.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Ngọc Dung